TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KS** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2019/HS-ST
Ngày: 23-10-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hoàng Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Và Bá Cải

Bà Cụt Thị Hợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Hải - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2019/TLST-HS, ngày 20 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **Lương Văn T**. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1988 tại xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Xốp Nhị, xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Thuận và bà Lương Thị Liên; Có vợ họ và tên: Lô Thị Hải và 02 con, sinh năm 2012 và 2014; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2019 cho đến nay. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Vi Văn Sơn. Sinh năm 1983. Nơi cư trú: Bản Hòm, xã Hữu Kiệm, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/7/2019, Lương Văn T đi bộ từ nhà đến khu vực bản Bà, xã Hữu Kiệm, huyện KS, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy. Tại đây, Thắng mua của một người không quen biết 02 gói ma túy (heroine) với

số tiền 100.000 đồng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, sau khi mua ma túy xong, Thắng cầm ma túy trên tay đang trên đường đi về nhà thì bị Công an huyện KS phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào ngày 25/7/2019 đã xác định: Chất màu trắng trong gói thứ nhất có khối lượng 0,05 gam (Không phẩy không năm). Chất màu trắng trong gói thứ hai có khối lượng 0,05 gam (Không phẩy không năm). Hội đồng đã trích 0,025 gam (Không phẩy không hai lăm) của mỗi gói để gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1090/KL-PC09(MT), ngày 30/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lương Văn T gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Cáo trạng số 122/CT-VKS-HS ngày 18/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An truy tố Lương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Văn T mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Lương Văn T, bên trong chứa số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại là 0,05 gam (không phẩy không năm) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy; Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện KS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt của người chứng kiến, tuy nhiên xét thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử nên hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 25/7/2019, tại khu vực bản Bà, xã Hữu Kiệm, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Lương Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy (Heroine), có khối lượng 0,1 gam (không phẩy một) với mục sử dụng vì bản thân là người nghiện ma túy thì bị Công an huyện KS phát hiện và bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển vì ma túy không những gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người mà còn là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Chỉ vì thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Lương Văn T bên trong chứa số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại là 0,05 gam cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra, xác

minh không xác định được tên tuổi, địa chỉ, danh tính, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Văn T: 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Lương Văn T, bên trong chứa số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại là 0,05 gam (không phẩy không năm) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Văn T có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Chi cục THADS huyện KS;
- Công an huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Vương Hoàng Hào